

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHAI KHÁC KHOÁNG SẢN MINH HOÀNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHAI KHÁC KHOÁNG SẢN MINH HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH HOANG MINERAL EXPLOIT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110104354

3. Ngày thành lập: 30/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Tòa nhà UDIC Riverside 1, số 122 đường Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0589025591

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cáp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
9.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
10.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới bất động sản)	4610
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
14.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631

15.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng . Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng ; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày ; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) ; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế ; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan - (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng LPG)	4661
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không hoạt động tại trụ sở). Bán buôn hóa chất công nghiệp, hóa chất phụ gia thực phẩm (không tồn trữ hóa chất), nhựa, các sản phẩm từ nhựa. Bán buôn phân bón; Bán buôn các sản phẩm từ cao su; cao su nguyên sinh. Bán buôn cùi trâu, cùi mùn cưa, than bùn, sờ dừa, bã mía	4669(Chính)
27.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
28.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm	0129
29.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội chợ triển lãm	8230
30.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, phân bón)	8292
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	8299

32.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết : Bệnh viện chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ, Bệnh viện chuyên khoa da liễu, Bệnh viện chuyên khoa nha (không hoạt động tại trụ sở)	8610
33.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Phòng khám đa khoa; Phòng khám chuyên khoa	8620
34.	Lập trình máy vi tính	6201
35.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	6619
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, Sàn giao dịch bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý). Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6820
38.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán)	7020
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Bán buôn tổng hợp (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4690
42.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
43.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí)	4719
44.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
45.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
46.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
47.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón (không hoạt động tại trụ sở)	0891

48.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên. + Đá quý, bột thạch anh, mica.	0899
49.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Trừ kinh doanh giết mổ gia súc gia cầm)	1010
50.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	1020
51.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
52.	Sản xuất chè (không hoạt động tại trụ sở)	1076
53.	Sản xuất cà phê (không hoạt động tại trụ sở)	1077
54.	Sản xuất hàng dệt sǎn (trừ trang phục)	1392
55.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
56.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
57.	Sản xuất giày, dép (không hoạt động tại trụ sở)	1520
58.	In ấn	1811
59.	Sản xuất hoá chất cơ bản (không hoạt động tại trụ sở)	2011
60.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (trừ sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sǎn HCFC-141b, trừ sản xuất ống nhựa)	2220
61.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
62.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
63.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
64.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
65.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
66.	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa	5021
67.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	5022
68.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
69.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt và trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5221

70.	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; <p>Dịch vụ logistics (trừ đường hàng không)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Môi giới thuê tàu biển và máy bay; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa. -Môi giới thuê tàu biển, phương tiện vận tải bộ; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; 	5229
71.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
72.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
73.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
74.	<p>Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển</p> <p>Chi tiết: Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển. Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu</p>	7730
75.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động	7820
76.	Đại lý du lịch	7911
77.	Điều hành tua du lịch	7912
78.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

79.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Trồng cây, chăm sóc và duy trì: + Công viên và vườn hoa; + Nhà riêng và công cộng, + Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ, + Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang), + Cây trên trực cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng), + Tòa nhà công nghiệp và thương mại; Trồng cây xanh cho: + Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà), + Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf), + Vùng nước tĩnh và động (bồn, vùng nước đồi lùn, ao, bể bơi, muong, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải), + Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng.	8130
80.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (không hoạt động tại trụ sở)	3100
81.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (không hoạt động tại trụ sở)	3250
82.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
83.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (không hoạt động tại trụ sở)	3600
84.	Xây dựng nhà để ở	4101
85.	Xây dựng nhà không để ở	4102
86.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
87.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
88.	Xây dựng công trình điện (doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
89.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
90.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
91.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
92.	Xây dựng công trình thủy	4291
93.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
94.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
95.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
96.	Phá dỡ	4311

97.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
98.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
99.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
100.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán lẻ bạc, bạch kim, bán lẻ đá quý Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hoả, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
101.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 25.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐÀM MINH HOÀNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 01/10/1990 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *The cản cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079090015657

Ngày cấp: 02/01/2020 Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: 49/75 Đường Số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 49/75 Đường Số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀM MINH HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/10/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *The cản cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079090015657

Ngày cấp: 02/01/2020 Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: 49/75 Đường Số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 49/75 Đường Số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

